

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2023/HS-ST
Ngày: 10-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, TP.HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Chính

2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hiếu Hạnh

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:**

Ông Đỗ Đức Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thị Thu T.** Sinh năm 1972 tại TP.HCM; Giới tính: Nữ; Hộ khẩu thường trú: XX, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Tp.HCM; Nơi ở: YY, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, TP.HCM; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn S (chết) và bà: Đỗ Thị H (chết); Chồng, con: chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 14/3/2008 bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, TP.HCM xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 52/2008/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/6/2012; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 31/5/2022 hiện bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Thái Hoài Th, địa chỉ: ZZ, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, TP.HCM (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 12 giờ 20 phút ngày 31/5/2022, tại trước nhà số XX, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, tổ công tác thuộc Đội CSĐTTP về ma túy phối hợp với Công an xã Bà

Điểm, Hóc Môn tuần tra phát hiện bắt quả tang Phạm Thị Thu T có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Thái Hoài Th. Thu giữ tại vị trí móc treo ở бага xe máy biển số 50Y1-55914 do T điều khiển có 01 túi nylon màu đen bên trong có 01 gói nylon màu vàng có chữ “CHÀ BÔNG HEO” bên trong có 02 gói nylon chứa chất bột màu trắng (ký hiệu m), 01 điện thoại di động Nokia, 01 xe máy biển 50Y1-55914. Thu giữ của Thanh 01 điện thoại di động Samsung và 600.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, T khai nhận do không có việc làm và cần tiền tiêu xài nên Phạm Thị Thu T bán ma túy loại heroine để kiếm lời. Nguồn ma túy T mua của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) ở khu vực hẻm bột mì, phường 14, Quận 8 rồi đem về nhà cất giấu và chào bán cho người nghiện qua điện thoại. Cụ thể: Ngày 16/5/2022, T đến khu vực hẻm bột mì mua 01 chỉ rưỡi heroine với giá 4.700.000 đồng. Khoảng 12 giờ 00 ngày 25/5/2022, T điện thoại chào bán số ma túy trên cho Thái Hoài Th với giá 5.100.000 đồng, thu lợi bất chính 400.000 đồng. Ngày 28/5/2022, T đến khu vực hẻm bột mì mua 05 chỉ heroine với giá 13.000.000 đồng gồm 03 gói heroine lớn và 04 gói heroine nhỏ. Ngày 31/5/2022, T bán 03 chỉ rưỡi heroine gồm 02 gói heroine lớn cho những người nghiện khác nhau thu được 12.000.000 đồng. Còn lại 01 chỉ rưỡi heroine, T điện thoại chào bán cho Thái Hoài Th với giá 5.100.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ 20 cùng ngày, T điều khiển xe gắn máy biển số 50Y1-55914 mang theo ma túy đến trước nhà số ZZ, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn để giao ma túy cho Thanh thì bị phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của T:

- 01 gói niêm phong ghi số vụ 3124 (620/22) bên trong có 02 gói nylon chứa chất bột màu trắng (ký hiệu m), bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Phạm Thị Thu T và hình dấu Công an xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn.

- 01 túi nylon màu đen.

- 01 gói nylon màu vàng có chữ “CHÀ BÔNG HEO”.

- 01 ĐTDĐ Nokia màu đen, gắn sim 0967 536126, T khai nhận dùng để liên lạc mua bán ma túy.

- 01 xe máy hiệu Honda Vision biển số 50Y1-559.14 (số máy: JF86E0395368, số khung: RLHJF5834LY500196), qua xác minh xe do Phạm Thị Thu T đứng tên chủ sở hữu.

Thu giữ của Th:

- 01 ĐTDĐ Samsung màu đen, gắn sim 0909 321526, Th khai nhận dùng để liên lạc mua ma túy.

- Số tiền 600.000 đồng Th sử dụng để mua ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 3124/KL-KTHS ngày 08/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.HCM kết luận:

Bột màu trắng trong 02 gói nylon (ký hiệu mẫu m) cân giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 5,4456g, loại Heroin.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Phạm Thị Thu T đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên đã nêu.

Đối với người bán ma túy cho T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn tiếp tục xác minh làm rõ đề nghị xử lý sau.

Đối với Thái Hoài Th là người mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Do lần Thanh mua ma túy trước đây không xác định được chính xác số lượng ma túy và Th đã sử dụng hết. Vào ngày 31/5/2022, Th hỏi mua T ma túy, nhưng chưa nhận được ma túy thì T đã bị bắt quả tang. Do đó không đủ căn cứ để xử lý đối với Th về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao Thanh cho Công an xã Bà Điểm xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKS-HM ngày 06/01/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố bị cáo Phạm Thị Thu T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Ngày 31/5/2022 tại trước số 2ZZ, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, bị cáo Phạm Thị Thu T có hành vi cất giấu 5,4465g ma túy ở thể rắn loại Heroine với mục đích bán cho Thái Hoài Th thì bị bắt quả tang. Trước ngày bị bắt quả tang, bị cáo T đã từng bán ma túy cho Thanh 01 lần vào ngày 16/5/2022, số tiền thu lợi bất chính từ hành vi bán ma túy của T là 400.000 đồng. Hành vi của bị cáo T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên và số ma túy có khối lượng từ 5g đến dưới 30g, thuộc tình tiết định khung hình phạt theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện Kiểm sát quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Thị Thu T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo T có nhân thân xấu, trước đây ngày 14/3/2008 bị cáo T đã từng bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, TP.HCM xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết tăng nặng: không có. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thị Thu T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận số tiền đã thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy là 400.000 đồng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo T nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 400.000 đồng để sung ngân sách nhà nước. Ngoài ra, căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền để sung ngân sách nhà nước, tuy nhiên căn cứ hồ sơ tài liệu và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo không nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy đối với 01 gói niêm phong ghi số vụ 3124 (620/22) bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Phạm Thị Thu T và hình dấu Công an xã Bà Diêm, huyện Hóc Môn, bên trong có 02 gói nylon chứa chất bột màu trắng đều là ma túy ở thể rắn loại Heroin có tổng khối lượng 5,4465g. Tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng gồm 01 túi nylon màu đen và 01 gói nylon màu vàng có chữ “CHÀ BÔNG HEO”.

Đối với 01 ĐTDĐ Nokia màu đen, gắn sim 0967 536126 (thu giữ của T) và 01 ĐTDĐ Samsung màu đen, gắn sim 0909 321526 (thu giữ của Thanh) là phương tiện dùng để liên lạc mua bán ma túy nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 600.000 đồng (thu giữ của Th) là tiền dùng vào việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 xe máy hiệu Honda Vision biển số 50Y1-559.14 (số máy: JF86E0395368, số khung: RLHJF5834LY500196), qua xác minh xe do Phạm Thị Thu T đứng tên chủ sở hữu, là phương tiện T dùng vào việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo T nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay qua phần xét hỏi và tranh tụng công khai, bị cáo T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo T thừa nhận nhằm mục đích kiếm tiền nên bị cáo đã mua ma túy về bán lại cho các con nghiện. Trước ngày bị bắt quả tang, bị cáo T đã từng bán ma túy cho Thái Hoài Th vào ngày 16/5/2022. Số ma túy loại Heroin có tổng khối lượng 5,4465g chứa trong 02 gói nylon, bên ngoài là gói nylon màu vàng có chữ “CHÀ BÔNG HEO” (đề trong 01 túi nylon màu đen treo trên бага xe máy Vision biển số 50Y1-559.14) do Công an kiểm tra phát hiện lúc 12 giờ 20 phút ngày 31/5/2022 là của bị cáo T đang chuẩn bị bán cho con nghiện Thái Hoài Th thì bị bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các người nghiện Thái Hoài Th, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố. Hành vi của bị cáo T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên và số ma túy có khối lượng từ 5g đến dưới 30g, thuộc tình tiết định khung hình phạt theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố bị cáo Phạm Thị Thu T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm do Nhà nước thống nhất quản lý độc quyền. Mọi hành vi tàng trữ mua bán trái phép chất ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm, bản thân bị cáo T là người có đầy đủ năng lực hành vi và tự nhận thức được điều này nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, mục đích nhằm kiếm tiền nhưng lười lao động nên bị cáo cố ý phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bằng hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra một dư luận không tốt trong nhân dân. Do đó, bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi trái pháp luật do mình gây ra và cần phải có hình phạt nghiêm để giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm tương tự.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét thêm về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để có hình phạt tương xứng.

Bị cáo T có nhân thân xấu, trước đây ngày 14/3/2008 bị cáo T đã từng bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, TP.HCM xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết tăng nặng: không có. Với các tình tiết nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung, nhưng có xem xét đến nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng như đã nêu trên để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không nghề nghiệp, không có thu nhập. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Quá trình điều tra bị cáo Phạm Thị Thu T khai nhận thu lợi bất chính từ việc bán ma túy với số tiền 400.000 đồng. Do đó, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 400.000 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

[7] Về vật chứng: Cơ quan Công an thu giữ 01 gói niêm phong ghi số vụ 3124 (620/22) bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Phạm Thị Thu T và hình dấu Công an xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, bên trong có 02 gói nylon chứa chất bột màu trắng đều là ma túy ở thể rắn loại Heroin có tổng khối lượng 5,4465g và các vật chứng gồm 01 túi nylon màu đen, 01 gói nylon màu vàng có chữ “CHÀ BÔNG HEO”, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 ĐTDĐ Nokia màu đen, gắn sim 0967 536126 (thu giữ của T); 01 ĐTDĐ Samsung màu đen, gắn sim 0909 321526 (thu giữ của Thanh) và 01 xe máy hiệu Honda Vision biển số 50Y1-559.14 (số máy: JF86E0395368, số khung: RLHJF5834LY500196) là phương tiện dùng vào việc phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, do đó căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 600.000 đồng (thu giữ của Thanh) là tiền dùng vào việc phạm tội, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: bị cáo T phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Thu T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2/. Về điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thị Thu T 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2022.

3/. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi số vụ 3124 (620/22) bên trong có 02 gói nylon chứa chất bột màu trắng đều là ma túy ở thể rắn loại Heroin có tổng khối lượng 5,4465g và các vật chứng gồm 01 túi nylon màu đen, 01 gói nylon màu vàng có chữ “CHÀ BÔNG HEO”.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 ĐTDĐ Nokia màu đen cũ đã qua sử dụng; 01 ĐTDĐ Samsung màu đen cũ đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe máy hiệu Honda Vision biển số 50Y1-559.14 (số máy: JF86E0395368, số khung: RLHJF5834LY500196).

(Các vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn tạm giữ theo Lệnh nhập kho vật chứng số 12/LNK-CSĐT-MT ngày 23/12/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/01/2023).

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 600.000 đồng (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 13/LNK-CSĐT-MT ngày 23/12/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn và Giấy nộp tiền đề ngày 23/12/2022 vào tài khoản số 3949.0.9061672 của Công an huyện Hóc Môn).

- Buộc bị cáo Phạm Thị Thu T phải nộp lại số tiền 400.000 đồng do phạm tội mà có để sung vào ngân sách Nhà nước.

4/. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Thị Thu T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND H.Hóc Môn;
- VKSND TP.HCM;
- CQĐT Công an H.HM;
- Chi cục THADS H.Hóc Môn;
- Nhà tạm giữ Công an H.HM;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Thanh